

Tìm hiểu về Think tank

Tác giả: Nguyễn Hải Hoàn

24/01/2024



Hiện nay còn chưa thể đưa ra một định nghĩa nhất trí về tổ chức xã hội gọi là Think tank, bởi lẽ chính quyền các nước có quan điểm khác nhau về vấn đề có cho phép dân chúng được công khai phản biện chính sách của nhà nước hay không, có thể lập Think tank dân sự hay không.... Vì vậy ở đây chỉ có thể giải thích chung chung. Hiểu đơn giản, *Think tank* là tên gọi một loại tổ chức tập hợp các chuyên viên nhiều chuyên ngành nhằm nghiên cứu các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, quân sự, ngoại giao ... , cuối cùng đưa ra các lý thuyết, sách lược, ý tưởng, giải pháp có tính chất tư vấn nhằm hiến kế cho tầng lớp hoạch định chính sách chủ trương quốc gia.

Franklin Collbohm, sáng lập viên công ty RAND (Think tank xếp hạng thứ 4 ở Mỹ, có 1600 nhân viên), định nghĩa Think tank là “Nhà máy ý tưởng”, là trung tâm tư tưởng chiến lược dám thách thức và coi thường mọi uy quyền, dám vượt qua mọi trí tuệ hiện có. Tại nước ta, tạp chí điện tử “Lý luận chính trị” ngày 23/11/2020 viết “Think tank” là những tổ chức nghiên cứu chính sách, có chức năng chính là nghiên cứu, tư vấn, phản biện, và xây dựng các đề xuất chính sách. Trong nền chính trị nước Mỹ hiện đại, Think tank được ví như những “chiếc hộp tư duy”, thực hiện vai trò cầu nối giữa “tri thức” và “quyền lực”. Hoạt động của các Think tank rất đa dạng:

tiến hành các nghiên cứu, cung cấp các xuất bản phẩm, tổ chức các buổi thuyết trình hay tranh luận chính sách, tham gia vào vận động chính sách.

Theo định nghĩa hẹp thì Think tank là tổ chức dân lập, hoạt động độc lập với chính quyền – loại Think tank này chỉ có ở những nước theo chế độ chính trị không toàn trị. Think tank không nghiên cứu quy luật phát triển xã hội hoặc thiên nhiên mà tập trung nghiên cứu hình thành các giải pháp, quyết sách có tính khả thi nhằm đối phó tình hình trong một thời kỳ nhất định. Các kết quả ấy được công bố trên các ấn phẩm, phương tiện truyền thông và các hình thức thông tin khác nhằm tranh thủ sự tán thành của dân chúng, sự chú ý của lãnh đạo chính đảng hoặc nhà nước.

Chức năng chính của Think tank là đề xuất ý tưởng; giáo dục, hướng dẫn dư luận; tập hợp nhân tài. Trong tiếng Anh *Think* là suy nghĩ, ý nghĩ, ý tưởng, tư tưởng, *Tank* là cái thùng (bồn, vựa, chậu) chứa, còn có nghĩa là xe tăng. Có người dịch *Think tank* là “Kho Tư tưởng (Ý tưởng)”, “Kho Trí tuệ (Trí thức)”, “Vựa (Bồn) Trí tuệ”, “Nhóm chuyên viên tư vấn”, “Tổ chức Tư vấn” ...

Nhận thấy tất cả các từ kể trên đều chưa quen với bạn đọc và hiện chưa có một từ Việt tương đương, đủ nghĩa và ngắn gọn, được mọi người nhất trí chấp nhận, cho nên chúng tôi xin tạm dùng nguyên văn từ Think tank. Xét về ngôn ngữ học, Think tank thuộc loại từ ngoại lai.

Tình hình Think tank trên thế giới

Think tank xuất hiện ở phương Tây đã lâu, nhưng ở ta thì còn mới lạ. Có người nói Think tank dân lập đầu tiên ở Việt Nam là Viện Nghiên cứu phát triển IDS (Institute of Development Studies) gồm một nhóm các nhà nghiên cứu độc lập, được phép hoạt động từ 27/9/2007, Viện trưởng là ông Nguyễn Quang A. Viện này mới hoạt động được 2 năm đã tuyên bố tự giải thể (14/9/2009) để tỏ quan điểm không nhất trí với Quyết định số 97/2009/QĐ-TTg do Thủ tướng Chính phủ ký ngày 24/7/2009. Sự việc đó cho thấy có lẽ chúng ta cần tìm hiểu về tình hình Think tank trên thế giới và suy nghĩ về việc nước ta nên phát triển Think tank như thế nào.

Theo một báo cáo do Đại học Pennsylvania công bố đầu năm 2009, kết quả điều tra cho thấy 169 nước trên thế giới năm 2008 có tổng cộng 5465 Think tank; trong đó Bắc Mỹ và Tây Âu có

3080 Think tank (chiếm 56,35%, riêng Bắc Mỹ có 1872), châu Á có 653 (11,95%), Đông Âu — 514, châu Mỹ La-tinh và vùng Caribe — 538, châu Phi vùng hạ Sahara — 424, Trung Đông và Bắc Phi — 218, châu Đại dương — 38. Nước có nhiều Think tank nhất là Mỹ — 1777, rồi đến Anh — 253, Đức — 186. Tại châu Á, Ấn Độ có nhiều Think tank nhất — 121, thứ nhì là Nhật — 105. Trung Quốc có 74 Think tank được quốc tế công nhận, tuy thực tế nước này có hơn 2500 cơ quan nghiên cứu khoa học xã hội, hơn 2000 Think tank phục vụ Chính phủ; một số học giả Trung Quốc nói nước họ thực sự chưa có Think tank đúng nghĩa. Đầu thế kỷ 21, dư luận Trung Quốc kêu gọi thành lập các Think tank dân lập độc lập với nhà nước. Tuần báo Tân Châu San số 14 năm 2009 đăng bài viết “Think tank: Chỉ số thông minh IQ của một quốc gia”.

Báo cáo “2010 Global Go To Think tank Index Report” của James G. McGann công bố tháng 12/2010 cho biết toàn thế giới năm 2010 có 6480 Think tank: – Châu Phi 548 (8%); Châu Á 1200 (18%); Châu Âu 1757 (27%); Mỹ Latin và Caribbean 690 (11%); Trung Đông và Bắc Phi 333 (5%); Bắc Mỹ 1913 (30%); Châu Đại dương 39 (1%). Mười nước có nhiều Think tank nhất: Mỹ 1816; Trung Quốc 425; Ấn Độ 292; Anh 278; Đức 191; Pháp 176; Argentina 131; Nga 112; Nhật 103; Canada 97. (Tham khảo: Israel 54; Hà Lan 53; Đài Loan 52; Việt Nam 9).

Dưới đây là một số trích dẫn bảng xếp hạng các Think tank toàn cầu đăng trên tạp chí Foreign Policy số tháng 1 và 2 năm 2009 trong bài của Tiến sĩ James McGann, Phó Giám đốc Chương trình Quan hệ quốc tế của Đại học Pennsylvania và Giám đốc Chương trình Think tank và xã hội dân sự. McGann là người đề xuất “Chỉ số Think tank Toàn cầu (Global Go To Think tank Index)” dùng làm căn cứ lập “Bảng xếp hạng các Think tank Toàn cầu (Global Go To Think tank Index Report)”. Để bạn đọc tiện theo dõi, chúng tôi để nguyên tên tiếng Anh.

Xếp hạng Top 10 Think tank của nước Mỹ như sau: 1. Brookings Institution. 2. Carnegie Endowment for International Peace. 3. Rand Corporation. 5. Heritage Foundation. 6. Woodrow Wilson International Center for Scholars. 7. Center for Strategic & International Studies . 8. American Enterprise Institute. 9. Cato Institute . 10. Hoover Institution .

Top 10 Think tank của các nước ngoài Mỹ (Non-US): 1. Chatham House (tức Royal Institute of International Affairs, thành lập năm 1920 tại Anh). 2. International Institute for Strategic

Studies (Anh). 3. Stockholm International Peace Research Institute (Thụy Điển). 4. Overseas Development Institute (Anh). 5. Centre for European Policy Studies (Bỉ). 6. Transparency International (Đức). 7. German Council on Foreign Relations (Đức). 8. German Institute for International and Security Affairs (Đức). 9. French Institute of International Relations (Pháp) . 10. Adam Smith Institute (Anh).

Top 5 Think tank của châu Á: 1. Chinese Academy of Social Sciences (Viện Khoa học xã hội Trung Quốc). 2. Japan Institute of International Affairs (Nhật). 3. Institute for Defence Studies and Analyses (Ấn Độ). 4. Centre for Strategic and International Studies (Indonesia). 5. Institute for International Policy Studies (Nhật).

Top 5 Think tank thuộc lĩnh vực An ninh và quan hệ quốc tế: 1. Brookings Institution (Mỹ); 2. Chatham House (Anh). 3. Carnegie Endowment for International Peace (Mỹ). 4. Council on Foreign Relations (Mỹ). 5. International Institute for Strategic Studies (Anh).

Top 5 Think tank thuộc lĩnh vực Phát triển quốc tế: 1. Brookings Institution (Mỹ). 2. Overseas Development Institute (Anh). 3. Council on Foreign Relations (Mỹ) . 4. Rand Corporation (Mỹ). 5. Woodrow Wilson International Center for Scholars (Mỹ).

Top 5 Think tank thuộc lĩnh vực Chính sách kinh tế quốc tế: 1. Brookings Institution (Mỹ). 2. Peterson Institute for International Economics (Mỹ). 3. Fraser Institute (Canada). 4. National Bureau of Economic Research (Mỹ). 5. Adam Smith Institute (Anh)

Có thể thấy *Viện Brookings* đứng đầu cả 3 nhóm nói trên. Viện này thành lập năm 1916, có ngân sách năm 60,7 triệu USD, chuyên nghiên cứu về chính sách đối ngoại và vấn đề Trung Đông. Một số nhân vật tiêu biểu của Viện này là Strobe Talbott (từng là Thứ trưởng Ngoại giao Mỹ), Kenneth Pollack, Alice Rivlin.

Think tank có quy mô lớn nhất là *Công ty Rand*, với 1600 nhân viên, ngân sách 251 triệu USD, chuyên nghiên cứu chiến lược quân sự, các vấn đề kinh tế chính trị. Một số nhân vật tiêu biểu của Rand là James Dobbins, Gregory Treverton, William Overholt.

Nước Mỹ có hệ thống Think tank phát triển nhanh nhất thế giới, từ năm 1980 tới 2009 số Think tank tăng gấp đôi. Riêng tại Washington có trụ sở của khoảng 350 Think tank, nhiều hơn bất cứ quốc gia nào khác. Từ thập niên 70 trở đi không một chính khách Mỹ nào có ý định làm chủ Nhà Trắng mà không nhờ vả các Think tank làm tư vấn. Vì vậy sau khi tân Tổng thống đắc cử, không ít cán bộ của Think tank đó được giao các trọng trách trong chính phủ; các Think tank nghiêm nhiên trở thành nơi tập hợp nhân tài, chính khách.

Think tank ở Việt Nam

Nước ta có một hệ thống Think tank khá phát triển, được nhà nước cấp kinh phí hoạt động. Đó là các viện, học viện, trường và cơ quan nghiên cứu chính trị, kinh tế, xã hội, tập trung nhiều chuyên gia hàng đầu. Ví dụ Viện Hàn lâm Khoa học xã hội, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh v.v... Chưa thấy công bố tư liệu nào về hoạt động của các Think tank ở ta.

Trang mạng của tạp chí Kinh tế và Dự báo ngày 2/2/2018 đưa tin TS Nguyễn Đức Thành, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) lúc đó, cho biết trong Bảng xếp hạng “Global go to Think tank Index 2017”, *Việt Nam chỉ có 7 Think tanks được thế giới công nhận.*

Cụ thể, Việt Nam có 5 đơn vị trong nhóm 100 Think tank hàng đầu khu vực Đông Nam Á và Thái Bình Dương, đó là: – Viện Kinh tế và Chính trị Thế Giới (IWEP) xếp hạng thứ 30; – Học viện Ngoại giao Việt Nam (DAV) thứ 40; – Viện Kinh tế Việt Nam (VIE) thứ 42; – Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) thứ 56; – Viện Nghiên cứu châu Mỹ (VIAS) xếp thứ 97. (Các vị trí top đầu thuộc về các Think tank ở Singapore, Australia và New Zealand). Ngoài ra, Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM) được xếp hạng thứ 69 trong số các Think tank hàng đầu về Chính sách kinh tế trong nước; Trung tâm Nghiên cứu Hệ thống Y tế – Đại học Y Hà Nội (CHSR) cũng được xếp hạng là Think tank hàng đầu về Chính sách y tế quốc gia (thứ 24) và Think tank hàng đầu về Chính sách y tế quốc tế (thứ 23) . Viện VEPR cũng được đánh giá thứ 123 trong bảng xếp hạng các Think tank hàng đầu về phát triển Quốc tế.

Tại sao cần Think tank?

Think tank xuất hiện là do nhu cầu của thời đại. Thời đại càng tiến lên, các vấn đề cần xử lý ngày một nhiều, tới mức hệ thống nghiên cứu-tư vấn của nhà nước không thể xử lý hết. Thực tế cho thấy hệ thống này thường có mặt hạn chế, chủ yếu do bị chi phối bởi quan điểm của nhà nước nên thiếu tính khách quan. Ngoài ra sự phát triển tất yếu của xã hội dân sự đem lại xu hướng “chính phủ nhỏ, xã hội lớn” dần dần thay thế bộ máy nhà nước cồng kềnh kém hiệu quả. Theo đà phát triển của kinh tế và giáo dục, hệ thống doanh nghiệp, trường Đại học và giới trí thức ngày càng lớn mạnh, trong xã hội tự xuất hiện nhiều cá nhân và đoàn thể có nguyện vọng cải tiến các quyết sách của đất nước.

Có người nói Công ty Đông Ấn Hà Lan (The Dutch East India Company) do người Hà Lan Cornelis de Houtman thành lập năm 1602 vừa là công ty xuyên quốc gia đầu tiên, vừa là Think tank đầu tiên trên thế giới, từng nghiên cứu đưa ra phương thức độc quyền thương mại giúp Hà Lan khai thác hệ thống thuộc địa. Từ sau Thế chiến II, giới trí thức các nước phương Tây nhận thấy trong thời đại cạnh tranh toàn cầu, mỗi quốc gia muốn tiến nhanh thì phải hết sức hạn chế các quyết sách sai lầm. Thế nhưng không chính phủ nào tránh được sai lầm trong khi đưa ra các quyết định chiến lược trên mọi lĩnh vực. Nguyên nhân là do sự chủ quan, thiếu toàn diện của cơ quan quyết sách (ban lãnh đạo và các cơ quan nghiên cứu-tư vấn của họ); nếu biết tranh thủ nghe ngóng, tiếp thu ý kiến tư vấn của bên thứ ba là các cá nhân hoặc tổ chức tư vấn độc lập với nhà nước (tức Think tank), thì mức độ phạm sai lầm sẽ giảm đáng kể. Trong xã hội có rất nhiều cá nhân hoặc tổ chức tư vấn, do hoạt động độc lập với nhà nước nên họ có khả năng nghiên cứu vấn đề một cách khách quan, toàn diện và đưa ra các giải pháp, chủ trương hợp lý. Chính vì thế, từ sau Thế chiến II, các Think tank bắt đầu mọc lên như nấm ở phương Tây. Chính phủ và các doanh nghiệp, kể cả các đoàn thể xã hội và cá nhân thấy được lợi ích to lớn của các tổ chức này nên đã ra sức khuyến khích thành lập và cung cấp kinh phí cho các Think tank. Các Think tank có vai trò rất quan trọng tới việc ấn định các quyết sách của nhà nước hoặc chính đảng.

Giáo sư Mao Chiêu Huy ở Học viện Quản lý công thuộc trường Đại học Nhân dân Trung Quốc nhận xét: tỷ lệ quyết sách sai lầm của Trung Quốc là 30%, còn tại các nước phát triển ở phương Tây tỷ lệ này chỉ có khoảng 5%, đó là do họ ra sức tận dụng các Think tank. Chủ tịch

Quốc hội Trung Quốc (khoá 10 và 11) Ngô Bang Quốc nói lãng phí lớn nhất của Trung Quốc là do các sai lầm quyết sách chiến lược gây ra. Ngân hàng Thế giới đánh giá trong thời gian kế hoạch 5 năm lần thứ 7 đến kế hoạch 5 năm lần thứ 9, các sai lầm về quyết sách đầu tư của Trung Quốc gây thiệt hại kinh tế ước khoảng từ 400 đến 500 tỷ Nhân dân tệ.

Đầu thập niên 1950, trước khi xảy ra chiến tranh Triều Tiên, một Think tank nổi tiếng ở Mỹ là Công ty RAND khi nghiên cứu vấn đề “Trung Quốc có thể đưa quân sang Triều Tiên hay không” đưa ra kết luận Trung Quốc sẽ đưa quân sang giúp Triều Tiên chống Mỹ. RAND rao bán bản báo cáo nghiên cứu này cho Phòng Nghiên cứu chính sách đối với Trung Quốc của chính phủ Mỹ với giá 2 triệu đô-la (bằng giá một máy bay chiến đấu hồi ấy), nhưng bị từ chối. Sau đấy quả nhiên Trung Quốc đưa Quân chí nguyện sang Triều Tiên; phía Mỹ do không có chuẩn bị trước về vấn đề này nên bị thiệt hại lớn. Tư lệnh quân đội Mỹ trên chiến trường Triều Tiên là MacArthur lúc này mới thấy tiếc là đã bỏ mất một quyết sách quý giá được RAND nghiên cứu kỹ lưỡng, có cơ sở thực tế.

Tham khảo:

- 1- <http://www.upenn.edu> Penn Research Ranks World's Best Think tanks
- 2- <http://www.foreignpolicy.com> The Think tank Index
- 3- 一个国家的智商:欢迎中国智库时代到来 2009年07月15日

<https://nghienquocute.org>